

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 413

#### Phẩm 15: VÔ PHƯỚC GIẢI

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như nói Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa, vậy thế nào là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đại Bồ-tát nào có thể mặc áo giáp Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa. Đại Bồ-tát nào có thể mặc áo giáp bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa. Đại Bồ-tát nào có thể mặc áo giáp pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa. Đại Bồ-tát nào cho đến có thể mặc áo giáp mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa. Đại Bồ-tát nào có thể mặc áo giáp trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa. Đại Bồ-tát nào có thể tự biến hóa thân như hình tượng Phật, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới ba lần ngàn cho đến hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương, làm lợi ích cho các hữu tình, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào mặc áo giáp các công đức như vậy, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới ba ngàn, cho đến hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương cũng làm cho các thế giới ba lần biến động sáu cách đó là động, động mạnh, động mạnh đều khắp,... làm lợi ích lớn cho các hữu tình, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào có thể mặc áo giáp công đức lớn Bồ thí ba-la-mật-đa, biến hóa khắp thế giới ba lần ngàn như phê-lưu-ly, cũng hóa thân mình làm Đại luân vương, bảy báu, quyến thuộc đều đầy đủ, các loài hữu tình cần thức ăn cho thức ăn, cần nước uống cho nước uống, cần y phục cho y phục, cần xe cho xe, các thứ hương thoa, hương bột, hương đốt, tràng hoa, phòng nhà, đồ nằm, thuốc thang, đèn đuốc, châu báu, vàng bạc và các loại đồ dùng quý báu khác, tùy theo cần vật gì đều cho đầy đủ, Bồ thí như vậy rồi, lại giảng nói pháp tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, làm cho họ nghe rồi đều không đọa lạc, cho đến khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, thường không xa lìa pháp tương ứng với sáu pháp đến bờ kia, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường hóa làm các hữu tình nghèo thiếu, tùy theo họ cần dùng vật gì đều biến hóa cung cấp cho họ. Ý ông thế nào? Việc huyền như vậy là thật chăng?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, có thể mặc áo giáp công đức lớn Bồ thí ba-la-mật-

đa, hoặc hóa thế giới như phệ-lưu-ly hoặc hóa thân mình làm Luân vương... tùy theo chúng hữu tình cần vật gì mà bố thí cho họ và giảng nói pháp tương ứng với sáu pháp đến bờ kia. Như vậy, Bồ-tát tuy có làm nhưng đều không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyễn.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tự mình mặc áo giáp công đức lớn Tịnh giới ba-la-mật-đa vì các hữu tình nên sinh vào nhà Luân vương, nối tiếp ngôi vị Luân vương, giàu sang tự tại, an lập vô lượng trăm ngàn vô số ức, triệu chúng vào mười nẻo nghiệp thiện hoặc bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, hoặc bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, hoặc pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, hoặc mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng giảng nói các pháp như vậy làm cho họ an trụ cho đến chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đối với pháp như vậy thường không xả bỏ, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường hóa làm vô lượng trăm ngàn hữu tình, làm cho họ an trụ mười nẻo nghiệp thiện cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Ý ông thế nào? Việc huyễn hóa như vậy có thật không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, vì hữu tình nên sinh vào nhà Luân vương, nối ngôi vị Luân vương, giàu sang tự tại, an lập vô lượng trăm ngàn câu ức triệu chúng vào mười nẻo nghiệp thiện cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ-tát ấy tuy có làm như vậy nhưng đều không thật có. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyễn.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tự mình mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tự mình mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa, thì cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào từ lúc mới phát tâm cho đến chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột mặc áo giáp an nhẫn, thường suy nghĩ: “Giả sử tất cả các loài hữu tình đều cầm dao, gây đến làm hại tôi, tôi hoàn toàn không sinh tâm sân giận dù trong khoảng một sát-na, mà khuyên bảo các hữu tình cũng tu hạnh nhẫn, này Thiện Hiện, những điều suy nghĩ của Đại Bồ-tát đó đều có thể thành tựu cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí, thường không xả bỏ hạnh an nhẫn như vậy, cũng làm cho hữu tình tu hạnh an nhẫn như vậy. Này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường hóa làm các loài hữu tình hoặc cầm dao, gây làm hại nhau, hoặc khuyên bảo nhau tu hạnh an nhẫn. Ý ông thế nào? Việc huyễn như vậy có thật không?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, tự mình mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn An nhẫn ba-la-mật-đa. Bồ-tát tuy có làm như vậy nhưng đều không thật. Vì sao? Vì

tánh, tướng các pháp đều như huyễn.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tự mình mặc áo giáp công đức lớn Tinh tấn ba-la-mật-đa, thì cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tự mình mặc áo giáp công đức lớn Tinh tấn ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Tinh tấn ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào dùng tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy đại Bi làm đầu, thân tâm tinh tấn, đoạn trừ các pháp ác, tu các pháp thiện, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng tu tập thân tâm tinh tấn như vậy cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí thường không xa lìa chánh cần như vậy, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường hóa làm các loài hữu tình tự mình tu tinh tấn cũng khuyên bảo người khác tu. Ý ông thế nào? Việc huyễn như vậy có thật không?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, dùng tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy đại Bi làm đầu, tự mình tu tinh tấn, cũng khuyên bảo hữu tình tu tinh tấn. Bồ-tát tuy có làm như thế nhưng đều không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyễn.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tự mình mặc áo giáp công đức lớn Tinh lự ba-la-mật-đa, thì cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Tinh lự ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tự mình mặc áo giáp công đức lớn Tinh lự ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Tinh lự ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào an trụ trong định tất cả pháp bình đẳng, không thấy các pháp có định, có loạn nhưng thường tu tập Tinh lự ba-la-mật-đa như vậy, cũng khuyên bảo hữu tình tu tập tinh lự bình đẳng như vậy, cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí thường không xả bỏ tinh lự như vậy, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường hóa làm các loài hữu tình, làm cho họ tu tập các pháp tinh lự bình đẳng cũng khuyên bảo nhau tu tinh lự như vậy. Ý ông thế nào? Việc huyễn như vậy có thật không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, an trụ trong định tất cả pháp bình đẳng, cũng khuyên bảo hữu tình tu định như vậy. Bồ-tát tuy có làm như thế nhưng không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyễn.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào tự mình mặc áo giáp công đức lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát tự mình mặc áo giáp công đức lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng mặc áo giáp công đức lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào an trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không hý luận, không chấp các pháp hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc nhiễm, hoặc tịnh kia đây sai khác, cũng khuyên bảo vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng an trụ tuệ không hý luận như vậy, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật giỏi hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở ngã tư đường biến hóa làm các loài hữu tình, tự mình an trụ tuệ không hý luận, cũng khuyên bảo người khác an trụ tuệ như vậy. Ý ông thế nào? Việc huyền như vậy có thật không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, tự mình có thể an trụ tuệ không hý luận, cũng khuyên bảo hữu tình an trụ tuệ như vậy. Bồ-tát tuy có làm như vậy nhưng đều không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyền.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào mặc áo giáp các công đức lớn như trên đã nói, quán sát tất cả hữu tình trong hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương, thấy có các hữu tình thọ nhận tà pháp, thực hành các hạnh ác. Đại Bồ-tát này dùng sức thần thông tự biến hóa thân mình ở khắp thế giới chư Phật như vậy tùy theo sở thích của hữu tình kia mà thị hiện, tự mình hiện ra tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên bảo người khác thực hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, khuyên bảo các hữu tình thực hành hạnh này rồi, lại tùy theo âm thanh mỗi loài mà thuyết pháp tương ứng với sáu pháp Ba-la-mật-đa cho chúng, làm cho chúng nghe rồi cho đến chứng đắc trí Nhất thiết trí thường không xả bỏ diệu pháp như vậy, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật giỏi hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở giữa ngã tư đường biến hóa làm các loài hữu tình tự mình an trụ sáu pháp đến bờ kia, cũng khuyên bảo người khác an trụ pháp này. Ý ông thế nào? Việc huyền như vậy có thật không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, tự hiện ra thân mình khắp hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương tùy nghi an trụ sáu pháp đến bờ kia cũng khuyên bảo hữu tình làm cho họ an trụ hạnh này, thường không xả bỏ. Đại Bồ-tát tuy có làm như thế nhưng không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyền.

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào mặc áo giáp các công đức như trên đã nói, dùng tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy đại Bi làm đầu, dùng vô sở đắc làm phương tiện, làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình, không xen lẫn tác ý về Thanh văn, Độc giác. Đại Bồ-tát này không nghĩ: “Tôi sẽ an lập hữu tình đó vào các Ba-la-mật-đa: Bồ thí..., còn số hữu tình kia không nên an lập” mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ hướng dẫn vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào các Ba-la-mật-đa: Bồ thí...”; không nghĩ: “Tôi sẽ

hướng dẫn hữu tình này vào pháp không bên trong..., còn số hữu tình kia không nên an lập” mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ hướng dẫn vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào pháp không bên trong...”; không nghĩ: “Tôi sẽ hướng dẫn hữu tình đó vào bốn Niệm trụ..., còn số hữu tình kia không nên hướng dẫn mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ hướng dẫn vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào bốn Niệm trụ...”; không nghĩ: “Tôi sẽ an lập hữu tình này vào các pháp môn giải thoát Không...”, còn số hữu tình kia không nên an lập” mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ an lập vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào các pháp môn giải thoát Không...”; không nghĩ: “Tôi sẽ an lập hữu tình này vào mười lực của Phật... còn số hữu tình kia không nên an lập”, mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ an lập vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào mười lực của Phật...”; không nghĩ: “Tôi sẽ an lập hữu tình này vào quả Dự lưu..., còn số hữu tình kia không nên an lập”, mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ an lập vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào quả Dự lưu...”; không nghĩ: “Tôi sẽ an lập hữu tình đó vào quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, còn số hữu tình kia không nên an lập”, mà chỉ nghĩ: “Tôi sẽ an lập vô lượng, vô số, vô biên hữu tình vào quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật”, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Này Thiện Hiện, như nhà ảo thuật giỏi hoặc đệ tử của người ấy đứng trước đám đông ở giữa ngã tư đường biến hóa làm các loài hữu tình, số đó vô lượng, tùy theo căn cơ thích ứng, dùng phương tiện an lập họ an trụ bố thí cho đến an trụ quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Ý ông thế nào? Việc huyền như vậy có thật không?

Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát cũng như vậy, dùng tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí, lấy đại Bi làm đầu, dùng vô sở đắc làm phương tiện, hướng dẫn vô lượng, vô số, vô biên các loài hữu tình, làm cho họ an trụ bố thí cho đến quả vị Giác ngộ cao tột. Bồ-tát tuy có làm nhưng đều không thật. Vì sao? Vì tánh, tướng các pháp đều như huyền.

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, theo như con hiểu nghĩa lời Phật dạy, thì các Đại Bồ-tát không mặc áo giáp công đức, nên biết đó là mặc áo giáp Đại thừa. Vì sao? Vì tự tướng tất cả pháp là không. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì sắc cho đến thức và tướng sắc cho đến thức là không; nhãn xứ cho đến ý xứ, tướng nhãn xứ cho đến ý xứ là không; sắc xứ cho đến pháp xứ và tướng sắc xứ cho đến pháp xứ là không; nhãn giới cho đến ý giới và tướng nhãn giới cho đến ý giới là không; sắc giới cho đến pháp giới và tướng sắc giới cho đến pháp giới là không; nhãn thức giới cho đến ý thức giới và tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới là không; nhãn xúc cho đến ý xúc và tướng nhãn xúc cho đến ý xúc là không; các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tướng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không; Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa và tướng Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo và tướng bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo là không; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh và tướng của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh là không. Như vậy, cho đến mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và tướng mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không; Đại Bồ-tát và tướng Đại Bồ-tát là không, mặc áo giáp công đức lớn và tướng mặc áo giáp công đức lớn là không.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn, do nhân duyên này các Đại Bồ-tát không mặc áo giáp công đức, nên biết đó là mặc áo giáp Đại thừa.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Nay Thiện Hiện, ông nên biết trí Nhất thiết trí không tạo, không tác, tất cả hữu tình cũng không tạo, không tác, vì việc này nên các Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, do nhân duyên gì trí Nhất thiết trí không tạo, không tác, tất cả hữu tình cũng không tạo, không tác, vì việc này nên các Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Do các người tạo tác chẳng thể nắm bắt được nên trí Nhất thiết trí không tạo, không tác, tất cả hữu tình cũng không tạo, không tác. Vì sao? Nay Thiện Hiện, vì sắc chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì sắc cho đến thức hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, nhãn xứ chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì nhãn xứ cho đến ý xứ hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, sắc xứ chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì sắc xứ cho đến pháp xứ hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, nhãn giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì nhãn giới cho đến ý giới hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, sắc giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì sắc giới cho đến pháp giới hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, nhãn thức giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì nhãn thức giới cho đến ý thức giới hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, nhãn xúc chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì nhãn xúc cho đến ý xúc hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Nay Thiện Hiện, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, ngã chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; hữu tình, dòng sinh mạng, sự sinh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nhuần đồng, sự tạo tác, sự thọ nhận, cái biết, cái thấy chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì ngã cho đến cái thấy hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, cảnh trong mộng chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; tiếng vang bóng dáng, việc huyễn, ảnh ảo, quáng nắng, hoa đốm trên không, thành Càn-thát-bà, các việc biến hóa chẳng tạo cũng chẳng không tạo, chẳng tác cũng chẳng không tác. Vì sao? Vì cảnh trong mộng cho đến việc biến hóa hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, như vậy, cho đến mười lực của Như Lai chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, chân như chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; pháp giới, pháp tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác... Vì sao? Vì chân như cho đến thật tế hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết chẳng phải tạo cũng chẳng phải không tạo, chẳng phải tác cũng chẳng phải không tác; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng tạo cũng chẳng không tạo, chẳng tác cũng chẳng không tác. Vì sao? Vì trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên này trí Nhất thiết không tạo, không tác; tất cả hữu tình cũng không tạo, không tác. Vì việc này nên các Đại Bồ-tát mặc áo giáp Đại thừa.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, do nghĩa này nên các Đại Bồ-tát không mặc áo giáp công đức, nên biết đó là mặc áo giáp Đại thừa.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, theo như con hiểu nghĩa lời Phật dạy thì sắc không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức không ràng buộc, không giải thoát.

Khi ấy, Mãn Từ Tử hỏi Thiện Hiện:

–Thưa Tôn giả, nói sắc không ràng buộc, không giải thoát; nói thọ, tưởng, hành, thức không ràng buộc, không giải thoát có phải không?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, đúng vậy! Tôi nói sắc không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức không ràng buộc, không giải thoát.

Mãn Từ Tử hỏi:

–Những sắc nào không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức nào không ràng buộc, không giải thoát?

Thiện Hiện đáp:

–Sắc như mộng không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức như mộng không ràng buộc, không giải thoát; sắc như tiếng vang, như bóng dáng, như ảnh ảo, như quang năng, như việc huyễn, như hoa đốm trên không, như thành Càn-thát-bà, như việc biến hóa không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức như tiếng vang cho đến như việc biến hóa không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức như vậy đều không sở hữu, nên không ràng buộc, không giải thoát; vì xa lìa nên không ràng buộc, không giải thoát; vì tịch tĩnh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không sinh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không diệt nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không nhiễm nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thưa Hiền giả Mãn Từ Tử, sắc quá khứ không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức quá khứ không ràng buộc, không giải thoát; sắc vị lai, hiện tại không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức như vậy không sở hữu, nên không ràng buộc, không giải thoát; vì xa lìa nên không ràng buộc, không giải thoát; vì tịch tĩnh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không sinh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không diệt nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không nhiễm nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thưa Hiền giả Mãn Từ Tử, sắc thiện không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức thiện không ràng buộc, không giải thoát; sắc bất thiện, vô ký không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức bất thiện, vô ký không ràng buộc, không giải thoát, vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức như vậy không sở hữu, nên không ràng buộc, không giải thoát; vì xa lìa nên không ràng buộc, không giải thoát; vì tịch tĩnh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không sinh nên không ràng buộc, không giải thoát, vì không diệt nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không nhiễm nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thưa Hiền giả Mãn Từ Tử, sắc thế gian, không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức thế gian không ràng buộc, không giải thoát, sắc xuất thế



gian không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức xuất thế gian không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức như vậy không sở hữu, nên không ràng buộc, không giải thoát; vì xa lìa nên không ràng buộc, không giải thoát; vì tịch tĩnh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không sinh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không diệt nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không nhiễm nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, sắc hữu lậu không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức hữu lậu không ràng buộc, không giải thoát; sắc vô lậu không ràng buộc, không giải thoát; thọ, tưởng, hành, thức vô lậu không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả sắc cho đến thức như vậy không sở hữu, nên không ràng buộc, không giải thoát; vì xa lìa nên không ràng buộc, không giải thoát; vì tịch tĩnh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không sinh nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không diệt nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không nhiễm nên không ràng buộc, không giải thoát; vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, tất cả pháp không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả pháp không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, Bồ thí ba-la-mật-đa không ràng buộc, không giải thoát, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì Bồ thí ba-la-mật-đa... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, pháp không pháp không bên trong ràng buộc, không giải thoát; pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn chẳng đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì pháp không bên trong... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, bốn Niệm trụ không ràng buộc, không giải thoát; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, như vậy cho đến mười lực của Như Lai không ràng buộc, không giải thoát; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì mười lực... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa này Mãn Từ Tử, tất cả hạnh của Đại Bồ-tát không ràng buộc, không giải thoát; quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì tất cả hạnh của Bồ-tát... không sở hữu. Vì xa lìa, tịch tĩnh, không sinh, không diệt,

không nhiễm, không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, trí Nhất thiết không ràng buộc, không giải thoát; trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì trí Nhất thiết... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, chân như không ràng buộc, không giải thoát; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì chân như... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, Đại Bồ-tát không ràng buộc, không giải thoát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Lại nữa thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, tất cả pháp hữu vi không ràng buộc, không giải thoát; tất cả pháp vô vi không ràng buộc, không giải thoát. Vì sao? Vì pháp hữu vi... không sở hữu. Vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, các Đại Bồ-tát đối với pháp môn vi diệu không ràng buộc, không giải thoát như vậy, dùng vô sở đắc làm phương tiện nên biết như thật.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, các Đại Bồ-tát đối với các pháp Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng không ràng buộc, không giải thoát như vậy, dùng vô sở đắc làm phương tiện nên siêng năng tu học.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, các Đại Bồ-tát, dùng vô sở đắc làm phương tiện nên an trụ Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng không ràng buộc, không giải thoát như vậy.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, các Đại Bồ-tát, dùng vô sở đắc làm phương tiện nên giáo hóa hữu tình không ràng buộc, không giải thoát; nên làm nghiêm tịnh cõi Phật không ràng buộc, không giải thoát nên thân cận cúng dường chư Phật không ràng buộc, không giải thoát; nên lắng nghe, ghi nhận pháp môn không ràng buộc, không giải thoát.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, Đại Bồ-tát này thường không xa lìa chư Phật không ràng buộc, không giải thoát; thường không xa lìa thần thông không ràng buộc, không giải thoát; thường không xa lìa năm loại mắt không ràng buộc, không giải thoát; thường không xa lìa các Đà-la-ni không ràng buộc, không giải thoát; thường không xa lìa các Tam-ma-địa không ràng buộc, không giải thoát.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, Đại Bồ-tát này nên phát sinh trí Đạo tướng không ràng buộc, không giải thoát; nên chứng đắc trí Nhất thiết trí Nhất thiết tướng không ràng buộc, không giải thoát; nên chuyển pháp luân không ràng buộc, không giải thoát; thường đem pháp yếu ba thừa không ràng buộc, không giải thoát để an lập các loài hữu tình không ràng buộc, không giải thoát.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, Đại Bồ-tát nào tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa không ràng buộc, không giải thoát, có thể chứng tất cả pháp tánh không ràng buộc, không giải thoát. Vì không sở hữu, vì xa lìa, vì tịch tĩnh, vì không sinh, vì không diệt, vì không nhiễm, vì không tịnh nên không ràng buộc, không giải thoát.

Thừa Hiền giả Mãn Từ Tử, nên biết Đại Bồ-tát này gọi là mặc áo giáp Đại thừa

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không ràng buộc, không giải thoát.

M